TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 833/2020/QĐST-HNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 13 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 0817/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà **Nguyễn Thị Tuyết D,** sinh năm 1988

Địa chỉ: Đường P, Phường E, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông **Trần Minh H,** sinh năm 1987

Địa chỉ: Đường P, Phường E, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Tuyết D và ông Trần Minh H tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2014, tại Ủy ban nhân dân Phường E, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Giấy chứng nhận kết hôn số 91, quyển số 1 ngày 11/06/2014. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm nên thường xuyên cãi nhau làm tình cảm vợ chồng rạn nứt, từ tháng 10/2019 đến nay ông, bà sống ly thân. Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai không còn tình cảm với nhau nên bà D và ông H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông, bà có 2 con chung tên Trần Ngọc Minh Csinh ngày 3/01/2015 và Trần Ngọc Minh Tsinh ngày 30/7/2016. Đôi bên thỏa thuận giao con chung cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận bà D không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ vợ chồng nhưng không thành

Xét thấy, bà D và ông H thực sự tự nguyện ly hôn và những thỏa thuận việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tuyết D và ông Trần Minh H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 91, quyển số 1 ngày 11/6/2014 do Ủy ban nhân dân Phường E, quận B, Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị Tuyết D và ông Trần Minh H hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

- Về con chung: Ông, bà có 2 con chung tên Trần Ngọc Minh Csinh ngày 3/01/2015 và Trần Ngọc Minh Tsinh ngày 30/7/2016. Đôi bên thỏa thuận giao con chung cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận bà D không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Minh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, Bà Nguyễn Thị Tuyết D và ông Trần Minh H phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0087738 ngày 11/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà D, ông H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- UBND PE,Q.B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký